

Số: /KH-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý Nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Căn cứ Công điện số 10/CĐ-TTg ngày 07/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác tuyển sinh trung học cơ sở, tuyển sinh trung học phổ thông và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (*sau đây gọi chung là Quy chế tuyển sinh*); Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về lựa chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Căn cứ các văn bản của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non (*sau đây gọi chung là Điều lệ trường mầm non*); Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học (*sau đây gọi chung là Điều lệ trường tiểu học*); Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học (*sau đây gọi chung là Điều lệ trường trung học*); Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT); Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/2/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Chuyên; Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục; Thông tư số 16/2014/TT-BGDĐT ngày 16/5/2014 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường thực hành sư phạm; Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/04/2021 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX); Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 59/TTr-SGDĐT ngày 20/02/2025, UBND tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Huy động trẻ, tuyển chọn học sinh, học viên (*sau đây gọi chung là học sinh*) vào học tại các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập nhằm củng cố, nâng cao mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục; đảm bảo yêu cầu phát triển toàn diện, giáo dục học sinh thành những người có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho tỉnh và đất nước; đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

- Huy động trẻ đến trường mầm non/mẫu giáo, học sinh đăng ký tuyển sinh vào các lớp đầu cấp phổ thông phù hợp với năng lực, nguyện vọng và điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn; đảm bảo các học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) có nguyện vọng tiếp tục đi học, đủ điều kiện theo quy định được tuyển vào các trường trung học phổ thông (THPT), các trung tâm giáo dục thường xuyên (TTGDTX), đồng thời đảm bảo phân luồng, hướng nghiệp theo quy định.

- Thực hiện tốt mục tiêu củng cố, phát huy kết quả phổ cập giáo dục (*giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; giáo dục tiểu học và giáo dục THCS*) và phân luồng, hướng nghiệp sau khi học sinh hoàn thành chương trình THCS, THPT. Kiên quyết không để học sinh trong độ tuổi phổ cập giáo dục không được đến trường

- Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức tuyển sinh bảo đảm minh bạch, thiết thực, hiệu quả, giảm áp lực, giảm chi phí cho xã hội.

- Đánh giá khách quan, công bằng, thực chất chất lượng giáo dục học sinh của các nhà trường, địa phương; kết quả tuyển sinh góp phần xác định chất lượng giáo dục đầu vào, là cơ sở để cải tiến, nâng cao và đánh giá chất lượng giáo dục đầu ra của các bậc học, cấp học.

### 2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyển sinh đúng điều lệ, quy chế của bậc học, cấp học, kế hoạch, chỉ tiêu đã được phê duyệt; phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương; đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, công bằng, khách quan và đáp ứng tốt quyền được học tập của trẻ, học sinh.

- Hướng dẫn tuyển sinh kịp thời, đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi tối đa cho học sinh và cha mẹ học sinh.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các tổ chức, cá nhân đảm bảo các tổ chức cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm toàn diện, cao nhất về kết quả, hiệu quả công tác tuyển sinh đầu cấp của đơn vị.

- Chủ động phòng ngừa các sai sót, vi phạm; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm khắc các hiện tượng tiêu cực trong công tác tuyển sinh.

- Tăng cường thực hiện hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền để tạo sự thấu hiểu, đồng thuận trong tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Huy động trẻ vào cơ sở giáo dục mầm non**

#### a) Địa bàn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh

- UBND các huyện, thị xã, thành phố (*gọi chung là UBND cấp huyện*) quy định cụ thể địa bàn tuyển sinh cho các cơ sở giáo dục mầm non đảm bảo huy động 100% trẻ 5 tuổi vào trường, lớp mầm non/mẫu giáo; tạo mọi điều kiện thuận lợi để huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo đến lớp, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu phát triển giáo dục mầm non đã được giao.

- Các trường/lớp ngoài công lập được phép tuyển tất cả những học sinh có nguyện vọng vào học tại trường (*không phân biệt địa bàn*). Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, UBND cấp huyện giao chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp cho mỗi trường. Nhà trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của trẻ, cha mẹ trẻ trước khi làm thủ tục nhập học cho trẻ.

#### b) Đối tượng tuyển sinh

Huy động 39,5% trẻ nhà trẻ, 99,5% trẻ mẫu giáo và 100% trẻ 5 tuổi đến cơ sở giáo dục mầm non. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, cần có giải pháp để tăng dần tỉ lệ huy động trẻ dưới 5 tuổi đến trường, lớp (*đặc biệt là trẻ ở lứa tuổi nhà trẻ*) ở các loại hình trường, lớp công lập, ngoài công lập.

#### c) Tổ chức tuyển sinh

UBND cấp huyện chỉ đạo việc tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, huy động trẻ đến trường, lớp trên cơ sở các quy định hiện hành và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Hoàn thành trước ngày **15/8/2025**.

### **2. Tuyển sinh vào lớp 1**

#### a) Địa bàn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh

- UBND cấp huyện quy định địa bàn tuyển sinh cho các cơ sở giáo dục có cấp tiểu học đảm bảo sự ổn định quy mô trường lớp, hạn chế tình trạng quá tải tại một số cơ sở giáo dục; phân đầu thực hiện sĩ số không quá 35 học sinh/lớp.

- Các trường ngoài công lập được phép tuyển tất cả những học sinh có nguyện vọng vào học tại trường (*không phân biệt địa bàn*). Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, UBND cấp huyện giao chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp cho mỗi trường. Nhà trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh.

#### b) Đối tượng tuyển sinh

Huy động 100% trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào lớp 1 theo quy định tại Điều 33-Điều lệ trường tiểu học. Khi thực hiện công tác tuyển sinh cần quan tâm đến trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, lang thang cơ nhỡ, trẻ em trong độ tuổi tiểu học nhưng chưa ra lớp.

c) Tổ chức tuyển sinh

- Thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển.
- UBND cấp huyện chỉ đạo công tác tuyển sinh, huy động trẻ vào lớp 1 trên cơ sở các quy định hiện hành và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Hoàn thành trước ngày **15/8/2025**.

**3. Tuyển sinh vào lớp 6**

a) Tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS (không bao gồm các trường PTDTNT THCS&THPT)

\*) Địa bàn tuyển sinh

UBND cấp huyện quy định địa bàn tuyển sinh cho các cơ sở giáo dục có cấp THCS đảm bảo sự ổn định quy mô trường lớp, hạn chế tình trạng quá tải tại một số cơ sở giáo dục và đảm bảo sĩ số học sinh trên lớp.

\*) Đối tượng tuyển sinh

- Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học, trong độ tuổi quy định tại Điều 33 - Điều lệ trường trung học vào học lớp 6; tạo điều kiện cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, diện chính sách xã hội được đi học (*không để học sinh bỏ học vì kinh tế, điều kiện gia đình khó khăn*); quan tâm huy động trẻ khuyết tật diện giáo dục hòa nhập đến trường học.

- Những trường hợp có độ tuổi ngoài quy định tại Điều 33 - Điều lệ trường trung học, trước ngày **10/8/2025**, các đơn vị báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

\*) Phương thức tuyển sinh

- Thực hiện theo phương thức xét tuyển. Các trường thực hiện xét tuyển dựa trên kết quả giáo dục 05 năm học tiểu học của học sinh hoặc dựa trên kết quả đánh giá năng lực học sinh và kết quả giáo dục 05 năm học tiểu học của học sinh.

- Đối với các trường có số học sinh đăng ký xét tuyển hàng năm vượt quá chỉ tiêu được giao; có nguyện vọng và được UBND cấp huyện cho phép thì được xét tuyển dựa trên kết quả đánh giá năng lực học sinh và kết quả giáo dục 05 năm học tiểu học của học sinh, được quy định cụ thể như sau:

+ Đánh giá năng lực học sinh: Học sinh làm 02 (*hai*) bài kiểm tra đánh giá năng lực đối với môn Toán, Tiếng Việt. Tùy tình hình thực tế, các trường có thể đánh giá thêm năng lực đối với môn Tiếng Anh. Điểm kiểm tra đánh giá năng lực (*được ký hiệu là  $D_{NL}$* ) là tổng điểm các bài kiểm tra theo thang điểm 10 (*mười*). Để được xét tuyển, học sinh phải tham dự đủ các bài kiểm tra và không có bài kiểm tra nào bị điểm 0 (*không*).

+ Kết quả giáo dục 05 năm học ở tiểu học sẽ được quy đổi ra điểm số như sau: mỗi năm được đánh giá ở mức *Hoàn thành xuất sắc* được 10 điểm; mỗi năm được đánh giá ở mức *Hoàn thành tốt* được 8 điểm; mỗi năm được đánh giá ở mức *Hoàn thành* được 6 điểm. *Điểm kết quả giáo dục các năm học ở tiểu học (được ký hiệu là  $D_{KQGD}$ )* là tổng điểm quy đổi kết quả giáo dục 5 năm học ở tiểu học.

+ Điểm xét tuyển (được ký hiệu là  $D_{XT}$ ) được tính theo công thức sau:

$$D_{XT} = D_{KQGD} + 2 \times D_{NL}$$

- Đối với các trường xét tuyển dựa trên kết quả giáo dục 05 năm học tiểu học của học sinh thì thực hiện quy đổi kết quả giáo dục ra điểm số như trên và Điểm xét tuyển được xác định  $D_{XT} = D_{KQGD}$ .

- Căn cứ vào Điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng còn có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét đỗ theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Có điểm kiểm tra đánh giá năng lực cao hơn;

+ Có tổng điểm bài kiểm tra cuối năm lớp 5 môn Toán và Tiếng Việt (nếu trường nào tổ chức đánh giá thêm môn Tiếng Anh thì cộng cả điểm bài kiểm tra môn Tiếng Anh) cao hơn. Nếu vẫn còn các thí sinh bằng điểm nhau thì tiếp tục lần lượt xem xét đến tổng điểm bài kiểm tra cuối năm môn Toán và Tiếng Việt lớp 4, lớp 3, lớp 2, lớp 1.

+ Trường hợp cần có thêm các tiêu chí phụ khác để thực hiện xét tuyển, giao UBND cấp huyện xem xét quyết định phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và được thể hiện trong kế hoạch tuyển sinh.

\*) Tổ chức tuyển sinh

- UBND cấp huyện ban hành kế hoạch tuyển sinh, chỉ đạo việc tổ chức tuyển sinh vào lớp 6 trên cơ sở các quy định hiện hành, kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; quản lý chặt chẽ việc tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực học sinh của các trường thuộc địa bàn quản lý.

- Thời gian thực hiện:

+ Các trường có tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực học sinh: hoàn thành sớm việc tổ chức đánh giá năng lực học sinh để đảm bảo hoàn thành xét duyệt kết quả tuyển sinh trước ngày **30/6/2025**.

+ Các trường còn lại: hoàn thành xét duyệt kết quả tuyển sinh trước ngày **15/8/2025**.

b) Tuyển sinh vào lớp 6 các trường PTDTNT THCS&THPT

\*) Chỉ tiêu tuyển sinh

- Chỉ tiêu cụ thể của các trường: chi tiết tại Phụ lục IV.

- Trường hợp đặc biệt, các trường có thể xác định chỉ tiêu theo vùng (nhưng tổng chỉ tiêu các vùng không vượt chỉ tiêu được giao) nhằm đảm bảo tỉ lệ tuyển sinh cân đối giữa các vùng trong huyện/thị xã/thành phố. Việc xác định chỉ tiêu theo vùng phải báo cáo và xin chủ trương của UBND huyện, gửi tờ trình đề nghị xác định chỉ tiêu theo vùng kèm theo ý kiến của UBND huyện về Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước khi ban hành kế hoạch tuyển sinh của trường. Nếu được phê duyệt, nội dung này phải được thông báo trong kế hoạch tuyển sinh của trường.

\*) Đối tượng tuyển sinh

Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều 33 - Điều lệ trường trung học và thuộc một trong các đối tượng theo quy định tại Điều 9 - Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT như sau:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng (*tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh*) liên tục trở lên tại:

+ Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền (*sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn*).

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng (*tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh*) liên tục trở lên tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Mỗi trường PTDTNT THCS&THPT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu được giao.

\*) Địa bàn tuyển sinh

Học sinh đang thường trú hoặc học lớp 5 ở huyện nào thì đăng ký xét tuyển vào trường PTDTNT THCS&THPT trên địa bàn huyện đó. Những trường hợp đặc biệt, đơn vị tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

\*) Phương thức tuyển sinh

- Thực hiện theo phương thức xét tuyển.

- Căn cứ xét tuyển: xét tuyển dựa trên kết quả đánh giá năng lực học sinh và kết quả giáo dục 05 năm học tiểu học của học sinh và được quy định cụ thể như sau:

+ Đánh giá năng lực học sinh: Học sinh làm 02 (*hai*) bài kiểm tra đánh giá năng lực đối với môn Toán, Tiếng Việt. Điểm kiểm tra đánh giá năng lực (*được ký hiệu là  $D_{NL}$* ) là tổng điểm các bài kiểm tra theo thang điểm 10 (*mười*). Để được xét tuyển, học sinh phải tham dự đủ các bài kiểm tra và không có bài kiểm tra nào bị điểm 0 (*không*).

+ Kết quả giáo dục 05 năm học ở tiểu học sẽ được quy đổi ra điểm số như sau: mỗi năm được đánh giá ở mức *Hoàn thành xuất sắc* được 10 điểm; mỗi năm được đánh giá ở mức *Hoàn thành tốt* được 8 điểm; mỗi năm được đánh giá ở mức *Hoàn thành* được 6 điểm. Điểm kết quả giáo dục các năm học ở tiểu học (*được ký hiệu là  $D_{KQGD}$* ) là tổng điểm quy đổi kết quả giáo dục 5 năm học ở tiểu học.

+ Điểm xét tuyển (được ký hiệu là  $D_{XT}$ ) được tính theo công thức sau:

$$D_{XT} = D_{KQGD} + 2 \times D_{NL}$$

- Căn cứ vào Điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng còn có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét đỗ theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Có điểm kiểm tra đánh giá năng lực cao hơn;

+ Có tổng điểm bài kiểm tra cuối năm lớp 5 môn Toán và Tiếng Việt cao hơn. Nếu vẫn còn các thí sinh bằng điểm nhau thì tiếp tục lần lượt xem xét đến tổng điểm bài kiểm tra cuối năm môn Toán và Tiếng Việt lớp 4, lớp 3, lớp 2, lớp 1.

+ Trường hợp cần có thêm các tiêu chí phụ khác để thực hiện xét tuyển, giao Hiệu trưởng các trường xem xét quyết định phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị và phải được thể hiện cụ thể trong kế hoạch tuyển sinh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể về bài kiểm tra đánh giá năng lực, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và ra đề kiểm tra đánh giá năng lực chung cho các trường PTDTNT THCS&THPT.

\*) Đối tượng tuyển thẳng

- Tuyển thẳng vào học lớp 6 tại các trường PTDTNT THCS&THPT đối với những học sinh đảm bảo các điều kiện sau:

+ Thuộc đối tượng tuyển sinh vào các trường PTDTNT THCS&THPT theo quy định;

+ Đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao hoặc là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của Chính phủ.

- Danh mục các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được xét tuyển thẳng xem chi tiết tại Phụ lục I. Trường hợp đặc biệt, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

- Hồ sơ hợp lệ đề nghị xét tuyển thẳng phải nộp về trường đăng ký xét tuyển trước ngày **15/5/2025**.

\*) Tổ chức tuyển sinh

- Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn các trường PTDTNT THCS&THPT thành lập hội đồng tuyển sinh, xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh, thu hồ sơ và xét sơ tuyển đảm bảo đúng đối tượng được tuyển, thành lập các ban coi, chấm, phúc khảo bài kiểm tra đánh giá năng lực, xét trúng tuyển; trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả trúng tuyển; trả hồ sơ cho học sinh không trúng tuyển.

- Lịch tổ chức thực hiện:

+ Ngày 25/5 - 30/5/2025: Thu hồ sơ tuyển sinh.

+ Ngày 03/6/2025: xét sơ tuyển hồ sơ.

+ Ngày 08/6/2025: Tổ chức coi kiểm tra đánh giá năng lực học sinh.

+ Ngày 09 - 13/6/2025: Tổ chức chấm, phúc khảo bài kiểm tra.

+ Trước ngày 20/6/2025: Hoàn thành việc xét tuyển.

#### **4. Tuyển sinh vào lớp 10**

a) Tuyển sinh vào lớp 10 các trường PTDTNT, trường có cấp học THPT

\*) Chỉ tiêu tuyển sinh

- Chỉ tiêu cụ thể của các trường xem chi tiết tại Phụ lục IV.

- Các trường có số lượng học sinh thôi học, bỏ học cao ở những năm trước được phép xét trúng tuyển vượt chỉ tiêu với số lượng vượt không quá 02 học sinh/lớp. Nội dung này không áp dụng với các trường PTDTNT; Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định cụ thể trên cơ sở đề nghị, trình của các trường.

- Trường hợp xin tăng chỉ tiêu tuyển sinh (*tăng lớp*) do nhu cầu đăng ký dự tuyển lớn hơn so với chỉ tiêu tuyển sinh được giao: Các trường có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và đảm bảo chất lượng giáo dục, làm tờ trình xin ý kiến UBND cấp huyện, báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định.

\*) Đối tượng tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh là học sinh đã tốt nghiệp THCS, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều 33 - Điều lệ trường trung học, học tại các cơ sở giáo dục hoặc đang thường trú trên địa bàn tỉnh Sơn La. Học sinh ở tỉnh khác được phép đăng ký dự tuyển vào lớp 10 tại Sơn La nếu những học sinh này đáp ứng đủ các điều kiện tuyển sinh và có giấy thường trú hoặc tạm trú tại tỉnh Sơn La trước ngày 30/4/2025, phải cam kết học đủ 3 năm tại trường trúng tuyển (*trường hợp đặc biệt phải chuyển trường do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định*).

- Học sinh đăng ký dự tuyển vào các trường PTDTNT phải đáp ứng thêm một trong các điều kiện sau:

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng (*tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh*) liên tục trở lên tại:

Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền (*sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn*);

Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

+ Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng (*tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh*) liên tục trở lên



tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Mỗi trường PTDTNT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu được giao.

- Trường hợp đặc biệt, các đơn vị báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định. Trong thời gian chờ Chủ tịch UBND tỉnh quyết định, các thí sinh được tham dự kỳ thi như các thí sinh khác nhưng chỉ được xét trúng tuyển khi được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý.

\*) Địa bàn tuyển sinh

- Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại điểm a Mục 4 Phần II của Kế hoạch này được đăng ký dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh, Trường TH-THCS&THPT Quốc tế Bình Minh, Trường TH-THCS&THPT Chu Văn An.

- Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại điểm a Mục 4 Phần II của Kế hoạch này, thường trú hoặc tạm trú hoặc học THCS ở huyện, thành phố, thị xã nào thì được đăng ký dự tuyển vào các trường THPT, THCS&THPT, PTDTNT THCS&THPT ở huyện, thành phố, thị xã đó.

- Ngoài các trường hợp trên, cho phép học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại điểm a Mục 4 Phần II của Kế hoạch này, thường trú hoặc tạm trú hoặc học THCS ở các xã dưới đây được đăng ký dự tuyển vào 01 trường THPT ngoài địa bàn tuyển sinh. Cụ thể như sau:

+ Học sinh học tại Trường TH&THCS Hoàng Văn Thụ, TH&THCS Nà Sản huyện Mai Sơn; học sinh của các xã Chiềng Mung, Mường Bằng huyện Mai Sơn được đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chiềng Sinh.

+ Học sinh học tại Trường TH&THCS Ninh Thuận huyện Thuận Châu; học sinh của các xã Bản Lầm, Muối Nọi, Bon Phặng, Bó Mười B huyện Thuận Châu; xã Nậm Ty của huyện Sông Mã được đăng ký dự tuyển vào Trường THCS&THPT Nguyễn Du.

+ Học sinh của các xã Bó Mười, Liệp Tè huyện Thuận Châu được đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Mường Bú.

+ Học sinh của các xã Chiềng Xuân, Tân Xuân, Xuân Nha huyện Vân Hồ được đăng ký dự tuyển vào Trường THCS&THPT Chiềng Sơn.

+ Học sinh của các xã Phiêng Côn, Chiềng Sại huyện Bắc Yên được đăng ký dự tuyển vào trường THPT Yên Châu. Học sinh của xã Chiềng Sại huyện Bắc Yên đăng ký dự tuyển vào trường THPT Tân Lập.

+ Học sinh của các xã Yên Sơn, Chiềng On huyện Yên Châu được đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Cò Nòi.

Trường hợp đặc biệt Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

- Học sinh được đăng ký dự thi tại huyện khác địa bàn tuyển sinh nếu có quyết định chuyển công tác của cha (*hoặc mẹ, hoặc người giám hộ*) đến huyện đó và quyết định chuyển công tác được ký trước ngày nộp hồ sơ dự thi. Học sinh đăng ký dự thi tại huyện khác địa bàn tuyển sinh phải học đủ 3 năm tại trường trúng tuyển. Trường hợp đặc biệt phải chuyển trường (*do thay đổi nơi cư trú; do sức khỏe không đảm*

*bảo; do cha, mẹ hoặc người giám hộ thay đổi nơi sinh sống hoặc chuyển công tác; do di dân...)* do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định.

\*) Phương thức tuyển sinh

- Tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển. Toàn tỉnh tổ chức một Hội đồng thi tuyển sinh vào lớp 10. Trên cơ sở số lượng đăng ký dự thi, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định số lượng điểm thi đảm bảo phù hợp quy định và thực tế của địa phương.

- Đăng ký nguyện vọng xét tuyển

+ Thí sinh được đăng ký nhiều nguyện vọng xét tuyển.

+ Thí sinh muốn dự thi ở trường nào thì đăng ký xét tuyển là nguyện vọng 1 vào trường đó, nộp phiếu đăng ký dự thi và tham dự thi tại trường đó.

+ Thí sinh thi tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh nếu không trúng tuyển được đăng ký xét tuyển vào trường PTDTNT THCS & THPT huyện và các trường có cấp THPT thuộc địa bàn đăng ký tuyển sinh, các trung tâm GDTX trên địa bàn tỉnh (*nếu đủ điều kiện*). Thí sinh thi tuyển vào các trường PTDTNT THCS & THPT huyện nếu không trúng tuyển được đăng ký xét tuyển vào các trường có cấp THPT thuộc địa bàn đăng ký tuyển sinh, các trung tâm GDTX trên địa bàn tỉnh (*nếu đủ điều kiện*). Điểm chuẩn xét tuyển của các thí sinh này bằng điểm chuẩn xét tuyển của các thí sinh dự thi tại trường đó.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể việc đăng ký nguyện vọng và thứ tự ưu tiên xét tuyển; việc tăng điểm chuẩn xét tuyển đối với các nguyện vọng thứ 2 trở đi.

- Môn thi, bài thi

+ Thí sinh dự thi 03 bài thi, gồm: 01 bài thi môn Toán, 01 bài thi môn Ngữ văn và 01 bài thi môn Tiếng Anh (*sau đây gọi là bài thi chung*). Điểm mỗi môn thi tính theo thang điểm 10 (*mười*).

+ Môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận; môn Toán thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm khách quan; môn Tiếng Anh theo hình thức trắc nghiệm khách quan.

+ Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9, đảm bảo các cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng cấp độ thấp và vận dụng cấp độ cao.

+ Thời gian làm bài thi:

Môn Tiếng Anh: 60 phút;

Môn Ngữ văn và môn Toán: 120 phút;

- Công thức tính Điểm xét tuyển (*được ký hiệu là  $D_{XT}$* ):

$$D_{XT} = D_T + D_V + D_A + D_{UT} + D_{KK}$$

Trong đó  $D_T$ ,  $D_V$ ,  $D_A$ ,  $D_{UT}$ ,  $D_{KK}$  lần lượt là ký hiệu của điểm bài thi môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, điểm ưu tiên, điểm khuyến khích.

- Điều kiện để thí sinh được xét tuyển là thí sinh phải có đủ 03 bài thi theo quy định và không có bài thi nào bị điểm 0 (*không*).

- Nguyên tắc xét trúng tuyển:

+ Căn cứ điểm xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng trường, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

+ Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau, thực hiện xét tuyển như sau:

Đối với các trường PTDTNT: Dùng tiêu chí phụ để xét đủ chỉ tiêu được giao theo quy tắc xét lần lượt theo điểm trung bình cả năm học lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6; nếu vẫn còn các thí sinh bằng điểm nhau thì tiếp tục lần lượt xem xét đến tổng điểm 3 môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6. Nếu vẫn còn có các thí sinh bằng điểm nhau, Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét các tiêu chí phụ khác để quyết định.

Đối với các trường THPT:

Nếu tổng số thí sinh có Điểm xét tuyển cao hơn hoặc bằng điểm chuẩn không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét trúng tuyển toàn bộ số thí sinh này.

Nếu tổng số thí sinh có Điểm xét tuyển cao hơn hoặc bằng điểm chuẩn vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì dùng tiêu chí phụ để xét trúng tuyển theo quy tắc xét lần lượt theo điểm trung bình cả năm học lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6; nếu vẫn vượt quá 2,0% thì tiếp tục lần lượt xem xét đến tổng điểm 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6.

+ Căn cứ danh sách học sinh trúng tuyển, các trường tiếp nhận hồ sơ nhập học của học sinh theo quy định và theo lịch do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

+ Xét tuyển bổ sung: Sau thời gian nộp hồ sơ nhập học, các trường còn thiếu chỉ tiêu sẽ hạ điểm chuẩn để xét tuyển bổ sung cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

- Thời gian tổ chức và hoàn thành công tác tuyển sinh:

+ Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập hội đồng tuyển sinh của các đơn vị, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh, thu hồ sơ và xét sơ tuyển đảm bảo đúng đối tượng được tuyển, trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt danh sách trúng tuyển.

+ Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển: Hoàn thành **trước 17h00' ngày 25/5/2025**.

+ Tổ chức thi tuyển: **Ngày 01, 02/6/2025**.

+ Hoàn thành công tác xét tuyển và phê duyệt kết quả: **Trước ngày 10/8/2025**.

\*) Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

- Chế độ tuyển thẳng:

+ Tuyển thẳng vào các trường PTDTNT các đối tượng sau đây:

Học sinh THCS đạt giải quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật;

Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.

+ Tuyển thẳng vào các trường THPT, THCS & THPT các đối tượng sau đây:

Học sinh trường PTDTNT THCS & THPT cấp THCS;

Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người;

Học sinh là người khuyết tật.

Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (*sau đây gọi chung là cuộc thi*) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

+ Danh sách các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật được xét tuyển thẳng vào lớp 10: chi tiết tại Phụ lục II. Trường hợp đặc biệt, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

+ Hồ sơ đề nghị xét tuyển thẳng của học sinh phải nộp cho trường đăng ký xét tuyển **trước ngày 10/5/2025**.

- Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào Điểm xét tuyển. Trong đó Nhóm 1 được cộng 2,0 điểm; Nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; Nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

+ Nhóm đối tượng ưu tiên 1:

1) Con liệt sĩ;

2) Con thương binh, con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

3) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

4) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

5) Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;

6) Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

+ Nhóm đối tượng ưu tiên 2:

1) Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

2) Con của thương binh, con của bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

3) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

+ Nhóm đối tượng ưu tiên 3:

1) Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

2) Người dân tộc thiểu số;

3) Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định 497/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt điều chỉnh, công nhận và bổ sung danh sách thôn đặc biệt khó khăn đã được phê duyệt tại Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc).

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất.

- Đối tượng được cộng điểm khuyến khích:

+ Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh (đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia thuộc danh mục được xét tuyển thẳng tại Phụ lục II) do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh.

+ Học sinh THCS đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

+ Điểm khuyến khích được cộng vào Điểm xét tuyển. Trong đó: giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

\*) Chuyên trường

Để đảm bảo quy mô trường lớp, học sinh không được chuyển trường giữa các trường trong cùng địa bàn tuyển sinh trong suốt cấp học. Trường hợp đặc biệt phát sinh trong quá trình học tập cần chuyển trường, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định từng trường hợp cụ thể.

b) Tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên

\*) Chỉ tiêu tuyển sinh

Tuyển sinh 11 lớp chuyên với 385 học sinh (35 học sinh/lớp). Trong đó có 02 lớp chuyên Toán, 02 lớp chuyên Tiếng Anh; các môn Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí mỗi môn có 01 lớp chuyên.

\*) Điều kiện dự tuyển

Thí sinh dự thi vào Trường THPT Chuyên phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Thuộc đối tượng tuyển sinh vào trường có cấp học THPT được quy định tại điểm a Mục 4 Phần II của Kế hoạch này.

- Tốt nghiệp THCS từ loại khá trở lên (nếu học sinh chưa được cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS thì điều kiện này sẽ được kiểm tra sau khi trúng tuyển).

\*) Phương thức tuyển sinh

- Tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển.
- Môn thi, bài thi:
  - + Thí sinh dự thi 04 bài thi, gồm: 03 bài thi chung (*cùng bài thi tuyển sinh vào các trường có cấp THPT*) và 01 bài thi môn chuyên (Phụ lục III). Điểm mỗi bài thi tính theo thang điểm 10 (*mười*).
  - + Các môn chuyên thi theo hình thức tự luận. Thời gian làm bài thi môn chuyên: 150 phút.
- Công thức tính Điểm xét tuyển (*được ký hiệu là  $D_{XT}$* ):
 
$$D_{XT} = D_T + D_V + D_A + 2 \times D_C + D_{KK}$$

Trong đó  $D_T$ ,  $D_V$ ,  $D_A$ ,  $D_{UT}$ ,  $D_C$ ,  $D_{KK}$  lần lượt là ký hiệu của điểm bài thi môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, điểm môn chuyên, điểm khuyến khích.
- Đối tượng được cộng điểm khuyến khích:
  - + Học sinh THCS đạt giải nhất, nhì, ba (*của môn chuyên*) trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.
  - + Điểm khuyến khích được cộng vào Điểm xét tuyển. Trong đó: giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.
- Điều kiện thí sinh được xét trúng tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã thi đủ 04 bài thi quy định. Các bài thi chung phải đạt từ 3,5 điểm trở lên; bài thi môn chuyên phải đạt từ 5,0 điểm trở lên.
- Nguyên tắc xét trúng tuyển:
  - + Căn cứ Điểm xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh đối với mỗi lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao.
  - + Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có Điểm xét tuyển bằng nhau, thực hiện xét trúng tuyển như sau: lần lượt xét điểm bài thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; điểm trung bình cả năm học lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6 cao hơn.
  - + Sau khi thông báo kết quả xét tuyển đối với từng lớp chuyên, học sinh nộp hồ sơ nhập học. Trong trường hợp số học sinh nhập học chưa đủ chỉ tiêu giao, tổ chức xét tuyển các đợt tiếp theo cho đến khi đủ chỉ tiêu.
- Thời gian tổ chức và hoàn thành công tác tuyển sinh:
  - + Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể việc đăng ký dự thi, tổ chức thi, thu hồ sơ, xét tuyển.
  - + Tổ chức thi tuyển: **Ngày 01, 02/6/2025.**
  - + Hoàn thành công tác tuyển sinh: **Trước ngày 30/7/2025.**
- \*) Đăng ký nguyện vọng lớp chuyên
  - Mỗi học sinh được đăng ký tối đa 2 nguyện vọng vào lớp chuyên. Cụ thể:

+ Học sinh đăng ký nguyện vọng 1 dự thi vào lớp chuyên Toán được đăng ký xét tuyển nguyện vọng 2 vào một trong các lớp chuyên Tin, chuyên Lý, chuyên Hóa, chuyên Sinh.

+ Học sinh đăng ký nguyện vọng 1 dự thi vào lớp chuyên Văn được đăng ký xét tuyển nguyện vọng 2 vào lớp chuyên Sử hoặc chuyên Địa.

+ Đối với những thí sinh đăng ký 02 nguyện vọng vào lớp chuyên, nếu đã trúng tuyển theo nguyện vọng 1 thì không xét nguyện vọng 2. Điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 1 là 2,0 điểm.

- Học sinh đăng ký dự thi vào Trường THPT Chuyên, nếu không trúng tuyển thì được sử dụng kết quả thi các môn chung để xét tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh, các trường PTDTNT THCS&THPT huyện và các trường có cấp THPT thuộc địa bàn đăng ký tuyển sinh, các trung tâm GDTX trên địa bàn tỉnh (*nếu đủ điều kiện*). Điểm chuẩn xét tuyển bằng điểm chuẩn xét tuyển của các thí sinh dự thi tại trường đó.

*\*) Tuyển bổ sung vào lớp chuyên*

Sau học kỳ I và đầu mỗi năm học, Trường THPT Chuyên có thể tổ chức thi tuyển bổ sung vào các lớp 10 và lớp 11 chuyên. Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định việc tuyển bổ sung vào các lớp chuyên; quy định đối tượng, điều kiện dự tuyển bổ sung, môn thi tuyển bổ sung và tổ chức thực hiện việc tuyển bổ sung vào lớp chuyên đảm bảo các quy định hiện hành.

c) Tuyển sinh vào Trường TH-THCS&THPT Quốc tế Bình Minh

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức thực hiện đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành.

d) Tuyển sinh vào Trường TH-THCS&THPT Chu Văn An

Trường Đại học Tây Bắc quy định cụ thể phù hợp với quy định hiện hành.

đ) Tuyển sinh vào lớp 10 GDTX cấp THPT

*\*) Chỉ tiêu tuyển sinh*

- Chỉ tiêu cụ thể đối với từng trung tâm: xem chi tiết tại Phụ lục IV.

- Các trung tâm có số lượng học sinh bỏ học cao ở những năm trước thì được phép xét trúng tuyển vượt chỉ tiêu với số lượng vượt không quá 05 học sinh/lớp. Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định cụ thể trên cơ sở báo cáo, trình của các trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Trường hợp xin tăng chỉ tiêu tuyển sinh (*tăng lớp*) do nhu cầu đăng ký xét tuyển lớn hơn so với chỉ tiêu tuyển sinh được giao: Các trung tâm có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và đảm bảo chất lượng giáo dục, làm tờ trình xin ý kiến UBND cấp huyện, báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định.

*\*) Đối tượng tuyển sinh*

Những người từ 15 tuổi trở lên, đã tốt nghiệp cấp THCS có nhu cầu học chương trình GDTX cấp THPT, thường trú hoặc tạm trú tại tỉnh Sơn La và có đủ hồ

sơ hợp lệ. Trường hợp đặc biệt, hội đồng tuyển sinh của đơn vị báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

*\*) Phương thức tuyển sinh*

- Tuyển thẳng các đối tượng từ 18 tuổi trở lên hoặc các đối tượng thuộc diện tuyển thẳng vào các trường THPT và có nguyện vọng học chương trình GDTX.

- Xét tuyển những học sinh đã tốt nghiệp cấp THCS từ 15 - 17 tuổi. Việc xét tuyển căn cứ vào kết quả rèn luyện và học tập cấp THCS. Sở Giáo dục và Đào tạo quy định và hướng dẫn cụ thể về căn cứ xét tuyển.

- Các trường cao đẳng, trung cấp có nhu cầu dạy chương trình GDTX cấp THPT cho học sinh được phối hợp với các trung tâm GDTX để thực hiện khi được Sở Giáo dục và Đào tạo đồng ý và cho phép theo quy định.

*\*) Thời gian tổ chức và hoàn thành công tác tuyển sinh*

- Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập hội đồng tuyển sinh các trung tâm; chỉ đạo các trung tâm xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh, thu hồ sơ và xét sơ tuyển đảm bảo đúng đối tượng được tuyển, trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt danh sách trúng tuyển.

- Thời hạn hoàn thành công tác tuyển sinh: **Trước ngày 30/8/2025.**

e) Tuyển sinh vào Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh

*\*) Chỉ tiêu tuyển sinh*

Tổng số 40 học sinh, cụ thể:

- Đối với trẻ mầm non: 20 học sinh, trong đó:

+ Học lớp chuyên biệt tại Trung tâm: 10 học sinh.

+ Can thiệp cá nhân tại Trung tâm: 10 học sinh có giấy chứng nhận khuyết tật hoặc có giấy giám định y khoa về khuyết tật đang theo học tại các cơ sở giáo dục công lập (*cấp mầm non*) trên địa bàn thành phố Sơn La.

- Đối với học sinh tiểu học: 20 học sinh, trong đó:

+ Học lớp chuyên biệt tại Trung tâm: 10 học sinh.

+ Can thiệp cá nhân tại Trung tâm: 10 học sinh có giấy chứng nhận khuyết tật hoặc có giấy giám định y khoa về khuyết tật đang theo học tại các cơ sở giáo dục công lập (*cấp tiểu học*) trên địa bàn thành phố Sơn La.

*\*) Đối tượng*

- Đối với học sinh học chuyên biệt tại Trung tâm là trẻ em khuyết tật không đủ điều kiện theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Đối với học sinh can thiệp cá nhân tại Trung tâm là học sinh có giấy chứng nhận khuyết tật hoặc có giấy giám định y khoa về khuyết tật đang theo học tại các cơ sở giáo dục công lập (*cấp mầm non, tiểu học*) trên địa bàn thành phố Sơn La.

- Đối với trẻ mầm non



+ Về độ tuổi: Từ 03 đến 05 tuổi; các đối tượng khác thực hiện theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật (*người khuyết tật được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với quy định chung là 03 tuổi*).

+ Dạng khuyết tật: Khuyết tật trí tuệ (*khả năng giao tiếp, khả năng ngôn ngữ phát triển chậm hơn so với lứa tuổi...*); khuyết tật khác (*rối loạn hành vi cảm xúc; người mắc hội chứng tự kỷ; người bị rối loạn ngôn ngữ; tăng động giảm chú ý; khuyết tật học tập...*)

+ Mức độ khuyết tật: Mức độ nhẹ.

- Đối với học sinh tiểu học

+ Về độ tuổi: Từ 06 đến 09 tuổi; các đối tượng khác thực hiện theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật (*người khuyết tật được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với quy định chung là 03 tuổi*).

+ Dạng khuyết tật: Khuyết tật trí tuệ (*khả năng giao tiếp, khả năng ngôn ngữ phát triển chậm hơn so với lứa tuổi...*); khuyết tật khác (*rối loạn hành vi cảm xúc; người mắc hội chứng tự kỷ; người bị rối loạn ngôn ngữ; tăng động giảm chú ý; khuyết tật học tập...*)

+ Mức độ khuyết tật: Mức độ nhẹ.

\*) *Tổ chức tuyển sinh.*

Mỗi năm Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh tuyển sinh 03 lần, gồm 01 kỳ tuyển sinh chính thức và 02 lần tuyển sinh bổ sung, mỗi lần tuyển bổ sung cách nhau khoảng 03 tháng.

Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh xây dựng kế hoạch tuyển sinh trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước khi tuyển sinh; có trách nhiệm xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục theo đúng các quy định hiện hành; tổ chức tuyển sinh theo đúng đối tượng và số lượng theo chỉ tiêu được giao; trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh.

Thời gian hoàn thành kỳ tuyển sinh chính thức: **Trước ngày 20/9/2025.**

### **III. KINH PHÍ**

#### **1. Nguồn kinh phí thực hiện**

- Đối với dự toán ngân sách cấp huyện: Kinh phí thực hiện đã được UBND tỉnh giao trong định mức chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo cho UBND các huyện, thị xã, thành phố tại Quyết định 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 về giao dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2025.

- Đối với dự toán ngân sách cấp tỉnh: Kinh phí thực hiện đã được UBND tỉnh giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo tại Quyết định 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024; Sở Giáo dục và Đào tạo phân bổ chi tiết tại Quyết định 1318/QĐ-SGDĐT ngày

13/12/2024 về giao dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

## **2. Nguyên tắc thực hiện**

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp, Sở Giáo dục và Đào tạo lập dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thông báo điều hành dự toán chi theo quy định; phòng Giáo dục và Đào tạo lập dự toán chi tiết gửi phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố thông báo điều hành dự toán chi theo quy định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện triển khai kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp. Những tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện ngoài quy định tại Kế hoạch này Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện.

- Tổ chức hướng dẫn Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy chế thi, hướng dẫn công tác tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo tới các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức công tác truyền thông để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Trực tiếp tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT và lớp 10 GDTX đảm bảo nghiêm túc, an toàn, khách quan, chính xác, đúng Quy chế tuyển sinh. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh THPT. Thành lập các hội đồng để tổ chức tuyển sinh theo quy định; phê duyệt kết quả tuyển sinh của các đơn vị trực thuộc theo chỉ tiêu được giao.

- Chỉ đạo và kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn tỉnh.

- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai; chế độ thông tin, báo cáo; lưu trữ hồ sơ theo quy định.

### **2. Công an tỉnh**

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo công an các địa phương có tổ chức thi tuyển phối hợp bảo vệ an toàn các Hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi và đảm bảo an toàn giao thông trong thời gian tổ chức kỳ thi.

- Chỉ đạo Công an xã, phường, thị trấn tạo điều kiện thuận lợi trong việc cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú cho các nhà trường nhằm phục vụ công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026 theo quy định.

### **3. Sở Y tế**

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị phối hợp triển khai công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại nơi diễn ra kỳ thi tuyển sinh; cử cán bộ tham gia bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, công tác phòng chống dịch bệnh cho người tham gia kỳ thi tuyển sinh tại các địa phương.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Sơn La**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền các nội dung có liên quan đến công tác tuyển sinh năm học 2025 - 2026 nhằm cung cấp thông tin cho toàn dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; đảm bảo thông tin liên lạc trong kỳ thi.

### **5. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, giải quyết kinh phí và thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách liên quan đến kỳ thi tuyển sinh theo quy định.

### **6. Công ty Điện lực Sơn La**

Lập kế hoạch cung cấp đầy đủ nguồn điện phục vụ cho hoạt động liên quan đến kỳ thi và kịp thời xử lý các sự cố về điện trong quá trình tổ chức kỳ thi.

### **7. Các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh**

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh học sinh đã tốt nghiệp THCS, THPT vào học các chương trình giáo dục nghề nghiệp để thực hiện mục tiêu phân luồng sau THCS và THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

- Chủ động phối hợp với các trung tâm GDTX để thực hiện chương trình GDTX cấp THPT cho học sinh theo quy định.

### **8. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh THCS.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các xã, phường, thị trấn và các trường tuyên truyền rộng rãi về kế hoạch tuyển sinh đến giáo viên, học sinh, phụ huynh và xã hội tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Xây dựng kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026 trên địa bàn, trong đó quy định về địa bàn tuyển sinh, phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh đảm bảo sự cân đối hợp lý; chuẩn bị đội ngũ giáo viên, bổ sung cơ sở vật chất trang thiết bị; tổ chức thực hiện tuyển sinh, thực hiện Quy chế công khai; chế độ thông tin, báo cáo.

- Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ để các đơn vị trường học trên địa bàn triển khai kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp đảm bảo đúng các yêu cầu đề ra; huy động tối đa học sinh các lớp đầu cấp đến trường; giảm thiểu tình trạng học sinh bỏ học, tình trạng học sinh tham gia thị trường lao động chưa qua đào tạo nghề; thực

hiện hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau THCS; hỗ trợ các trường có cấp THPT tổ chức thi tuyển đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; các trung tâm GDTX tuyển đủ học viên theo chỉ tiêu được giao.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao, nghiệm thu chất lượng; kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu ra của các cấp học, đảm bảo đánh giá đúng thực chất; nâng cao chất lượng tuyển sinh, kiểm soát đầu vào của các đơn vị giáo dục trên địa bàn; sử dụng hợp lý kết quả nghiệm thu, bàn giao chất lượng, kết quả tuyển sinh để đánh giá chất lượng giáo dục của các nhà trường và cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo triển khai việc thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh; chỉ đạo thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn để thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các sở, ngành và UBND cấp huyện phối hợp, liên hệ trực tiếp với Sở Giáo dục và Đào tạo để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa-Xã hội, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Báo Sơn La;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công ty Điện lực Sơn La;
- Các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Đại.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Tráng Thị Xuân**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC CÁC CUỘC THI ĐƯỢC XÉT TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 6**  
**CÁC TRƯỜNG PTDTNT THCS & THPT NĂM HỌC 2025 - 2026**  
(Kèm theo Kế hoạch số:            /KH-UBND ngày     /     /2025 của UBND tỉnh)

<b>STT</b>	<b>Tên cuộc thi</b>	<b>Cấp</b>	<b>Đơn vị tổ chức</b>
1	Hội khỏe phù đổng cấp tỉnh	Tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
2	Cuộc thi Sáng tạo dành cho Thanh - Thiếu niên và Nhi đồng toàn quốc (Có chữ toàn quốc không)	Tỉnh	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
3	Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc	Quốc gia	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC CÁC CUỘC THI ĐƯỢC XÉT TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10**  
**CÁC TRƯỜNG PTDTNT THCS & THPT, CÁC TRƯỜNG THPT, CÁC THCS&THPT**  
**NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Kèm theo Kế hoạch số:            /KH-UBND ngày        /        /2025 của UBND tỉnh)

STT	Tên cuộc thi	Cấp	Đơn vị tổ chức
1	Hội khỏe phù đổng cấp quốc gia ( <i>tính cả các nội dung chỉ thi đấu đến cấp khu vực</i> )	Quốc gia	Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông	Quốc gia	Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	Cuộc thi Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp	Quốc gia	Bộ Giáo dục và Đào tạo
4	Cuộc thi Sáng tạo dành cho Thanh - Thiếu niên và Nhi đồng toàn quốc	Quốc gia	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
5	Các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao khác được Sở GD&ĐT chọn cử tham gia	Quốc gia	Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức
6	Các giải thi đấu thể thao	Quốc gia	Cục Thể dục thể thao hoặc các Liên đoàn thể thao, Hiệp hội thể thao,
7	Các giải thi đấu thể thao	Khu vực, châu lục, quốc tế	Các Liên đoàn thể thao, Hiệp hội thể thao
8	Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc	Quốc gia	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
9	Cuộc thi sáng tác tranh tuyên truyền cổ động về các ngày kỷ niệm, sự kiện lớn của đất nước.	Quốc gia	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*Ghi chú: Học sinh đạt giải trong các cuộc thi trên (ở cấp tỉnh) thì được cộng điểm khuyến khích.*

**Phụ lục III**  
**DANH MỤC CÁC BÀI THI MÔN CHUYÊN VÀO LỚP CHUYÊN**  
(Kèm theo Kế hoạch số:            /KH-UBND ngày        / /2025 của UNND tỉnh)

<b>TT</b>	<b>Bài thi môn chuyên</b>	<b>Vào lớp chuyên</b>
1	Toán	Chuyên Toán
2	Toán	Chuyên Tin
3	Khoa học tự nhiên 1 (kiến thức Vật lý)	Chuyên Lý
4	Khoa học tự nhiên 2 (kiến thức Hóa học)	Chuyên Hóa
5	Khoa học tự nhiên 3 (kiến thức Sinh học)	Chuyên Sinh
6	Ngữ văn	Chuyên Văn
7	Lịch sử và Địa lý 1 (kiến thức Lịch sử)	Chuyên Sử
8	Lịch sử và Địa lý 2 (kiến thức Địa lý)	Chuyên Địa
9	Tiếng Anh	Chuyên Anh

**Phụ lục IV**  
**CHỈ TIÊU TUYỂN SINH CÁC LỚP ĐẦU CẤP CỦA**  
**CÁC TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT, CÁC TRƯỜNG THPT, CÁC TRƯỜNG**  
**THCS&THPT, CÁC TRƯỜNG TH-THCS&THPT, CÁC TTGD TX NĂM HỌC 2025 - 2026**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)*

TT	Tên trường	Khối 6		Khối 10	
		Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
<b>Tổng toàn tỉnh</b>		<b>32</b>	<b>1.165</b>	<b>367</b>	<b>16.400</b>
<b>I</b>	<b>Khối các trường PTDTNT</b>	<b>20</b>	<b>735</b>	<b>30</b>	<b>1.050</b>
1	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Bắc Yên	2	70	2	70
2	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Mai Sơn	2	70	2	70
3	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Mộc Châu	2	70	2	70
4	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Mường La	2	70	2	70
5	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Phù Yên	2	70	2	70
6	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Quỳnh Nhai	2	70	2	70
7	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Sông Mã	2	70	2	70
8	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Sốp Cộp	1	35	2	70
9	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Thuận Châu	2	70	2	70
10	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Yên Châu	2	70	2	70
11	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Vân Hồ	2	70	2	70
12	Trường PTDT Nội trú tỉnh			8	280
<b>II</b>	<b>Trường THPT Chuyên</b>			<b>11</b>	<b>385</b>
<b>III</b>	<b>Khối trường THPT, THCS&amp;THPT</b>	<b>11</b>	<b>430</b>	<b>257</b>	<b>11.515</b>
1	THPT Bắc Yên			10	450
2	THPT Chu Văn Thịnh			9	405
3	THPT Cò Nòi			9	405
4	THPT Mai Sơn			12	540
5	THCS&THPT Chiềng Sơn	5	225	5	225
6	THPT Mộc Ly			10	450
7	THPT Tân Lập			5	225
8	THPT Thảo Nguyên			10	450
9	THPT Mường Bú			7	315
10	THPT Mường La			12	540
11	THPT Gia Phù			10	450
12	THPT Phù Yên			10	450
13	THPT Tân Lang			7	315
14	THPT Mường Giôn			5	225
15	THPT Quỳnh Nhai			8	360
16	THPT Chiềng Khương			8	360
17	THPT Mường Lầm			7	315
18	THPT Sông Mã			14	630
19	THPT Sốp Cộp			10	450
20	THPT Bình Thuận			6	270
21	THPT Co Mạ			6	270
22	THPT Thuận Châu			10	450
23	THPT Tông Lệnh			10	450
24	THPT Mộc Hạ			5	225
25	THPT Vân Hồ			7	315
26	THPT Phiêng Khoài			5	225



TT	Tên trường	Khối 6		Khối 10	
		Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
27	THPT Yên Châu			8	360
28	THPT Chiềng Sinh			9	405
29	THCS&THPT Nguyễn Du	1	45	7	315
30	THPT Tô Hiệu			12	540
31	TH-THCS&THPT Chu Văn An	2	70	2	70
32	TH-THCS&THPT Quốc tế Bình Minh	3	90	2	60
<b>IV</b>	<b>Khối TTGDTX</b>			<b>69</b>	<b>3.450</b>
1	TTGDTX Bắc Yên			5	250
2	TTGDTX Mai Sơn			6	300
3	TTGDTX Mộc Châu			7	350
4	TTGDTX Mường La			6	300
5	TTGDTX Phù Yên			5	250
6	TTGDTX Quỳnh Nhai			4	200
7	TTGDTX Sông Mã			9	450
8	TTGDTX Sốp Cộp			4	200
9	TTGDTX Thuận Châu			4	200
10	TTGDTX Yên Châu			5	250
11	TTGDTX Vân Hồ			3	150
12	GDTX tỉnh (gồm 05 lớp cho học sinh đang học tại các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh; 06 lớp học sinh THPT nhưng không bao gồm học sinh thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao tỉnh)			11	550